TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ GIA MẬP** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 61/2017/QĐST-HNGĐ	*Bù Gia Mập, ngày 18 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Tuyết**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Ngọc Tọa**

Bà **Nguyễn Thị Kim Thảo**

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 59, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 44/2017/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2017.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

* *Nguyên đơn:* Chị **Trần Thị H**, sinh năm 1989

Địa chỉ: Tổ 2, Thôn C, xã P, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

* *Bị đơn:* Anh **Lê Tấn T**, sinh năm 1984

Địa chỉ: Tổ 1, Thôn 2, xã P, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con:

Chị Trần Thị H và anh Lê Tấn T thống nhất thỏa thuận:

- Giao người con chung Lê Thị Huyền T, sinh ngày 03/7/2011 cho chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cho đến khi T đủ 18 tuổi.

- Giao người con chung Lê Tấn T, sinh ngày 21/6/2015 cho anh Lê Tấn T trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cho đến khi T đủ 18 tuổi.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Trần Thị H và anh Lê Tấn T không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung:

Chị Trần Thị H và anh Lê Tấn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về nợ chung:

Chị Trần Thị H và anh Lê Tấn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí Hôn nhân sơ thẩm: Án phí Hôn nhân sơ thẩm là 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng, chị Trần Thị H phải chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0018839 ngày 12 tháng 04 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. Chị H đã nộp đủ án phí.

Kể từ ngày Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực, Giấy chứng nhận kết hôn số 40 do UBND xã P, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước cấp ngày 04/6/2010 cho anh Lê Tấn T và chị Trần Thị H không còn hiệu lực.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Chi cục THA huyện Bù Gia Mập;
- Các đương sự;
- UBND xã P
- Lưu HSVA;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tuyết